TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 322/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 252/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 04 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Phước T, Sinh năm: 1983

Địa chỉ: 71/3/2 PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Trần Vũ Ngọc A, Sinh năm: 1991

Địa chỉ: 974/11K LG, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phước T và Bà Trần Vũ Ngọc A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có một con chung là Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 29/8/2013. Ông Nguyễn Phước T và Bà Trần Vũ Ngọc A thống nhất thỏa thuận giao con chung cho bà Trần Vũ Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Các vấn đề khác: Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm Ông Nguyễn Phước T và Bà Trần Vũ Ngọc A thống nhất cùng chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Phước

T và Bà Trần Vũ Ngọc A.

- Về con chung: Có một con chung là Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 29/8/2013. Ông Nguyễn Phước T và Bà Trần Vũ Ngọc A thống nhất thỏa thuận giao con chung cho bà Trần Vũ Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Giấy chứng nhận kết hôn số 58 do Uỷ ban nhân dân Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/3/2013 không còn giá trị pháp lý.

3. Về lệ phí Toà án: Ông Nguyễn Phước T và Bà Trần Vũ Ngọc A mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà Ông Nguyễn Phước T và Bà Trần Vũ Ngọc A đã nộp theo biên lai thu số 0011043, ngày 11/04/2019 của Chi cục Thi hành án Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND P.H, Q.F;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Thị Bình Minh